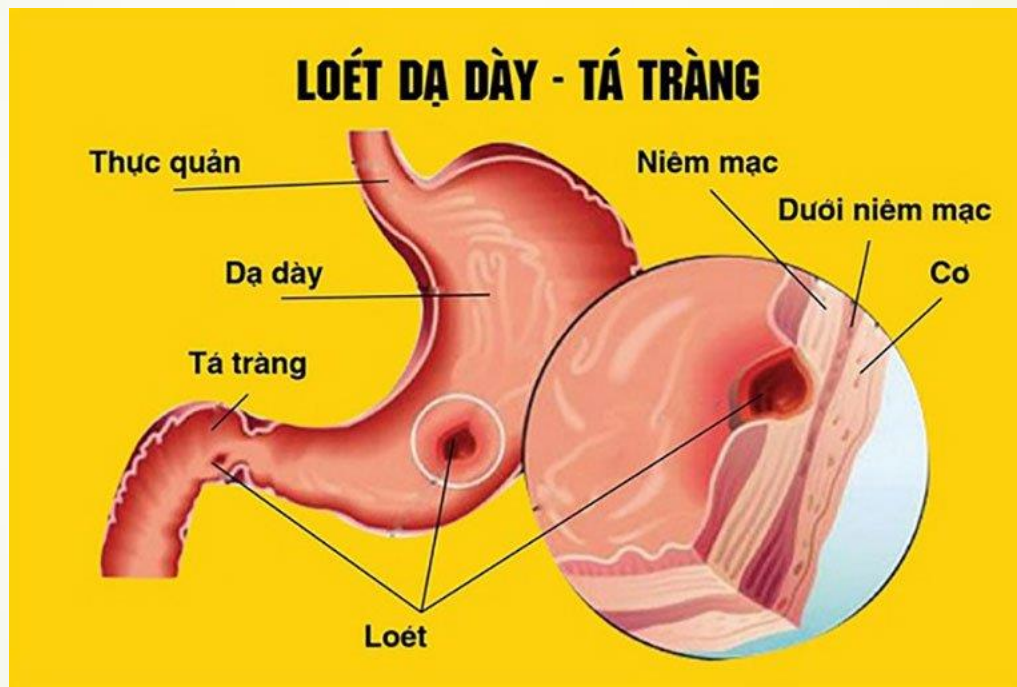




BỆNH LÝ HỌC

LOÉT DẠ DÀY - TÁ TRÀNG



Giảng viên hướng dẫn : NGUYỄN PHÚC HỌC
Lớp : PTH 350D



Nguyễn Thị Lan Anh



Trần Thị Lan Anh



Trần Thị Ánh



Nguyễn Thanh Hà



Lê Thị Ánh Tuyết

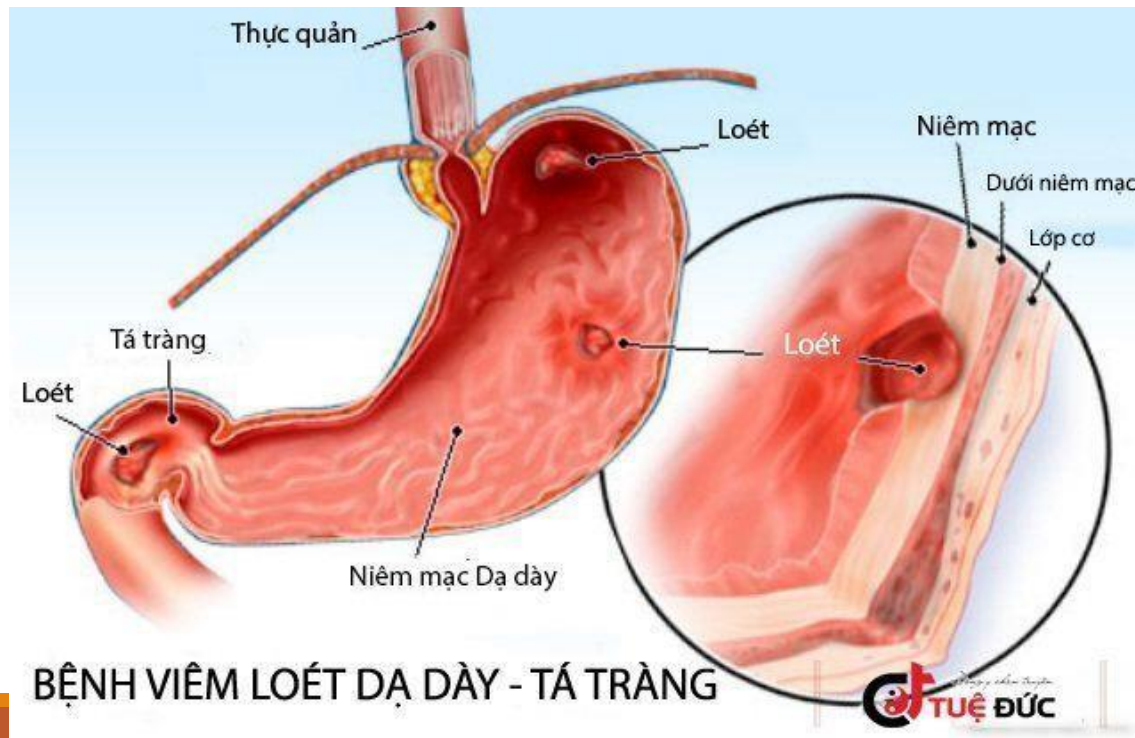
Nội dung

- I. Đại cương về loét dạ dày-tá tràng
 1. Khái niệm
 2. Nguyên nhân
 3. Triệu chứng
- II. Biến chứng
- III. Điều trị
 1. Mục đích điều trị
 2. Chế độ ăn uống và sinh hoạt
 3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày – tá tràng

I. Đại cương về loét dạ dày-tá tràng

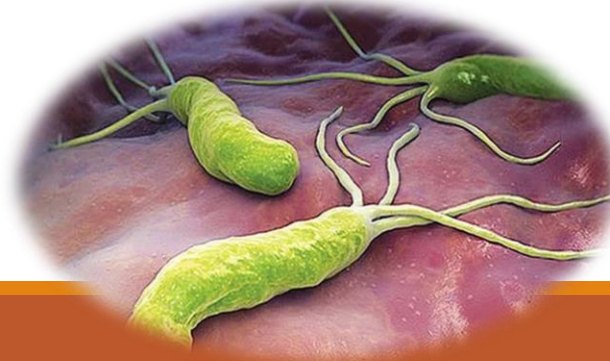
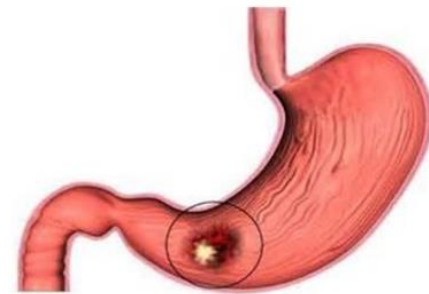
1. Khái niệm

Viêm loét dạ dày-tá tràng (peptic ulcer): là một bệnh mạn tính, diễn biến có tính chu kì. Tổn thương là những ô loét của ở niêm mạc dạ dày – tá tràng, ô loét này có thể xâm lấn lâu hơn qua lớp dưới niêm mạc; vị trí ô loét ở dạ dày hoặc ở hành tá tràng.



I. Đại cương về loét dạ dày-tá tràng

2. Nguyên nhân



I. Đại cương về loét dạ dày-tá tràng

3. Triệu chứng



** Một số xét nghiệm có giá trị chẩn đoán*



Nội soi

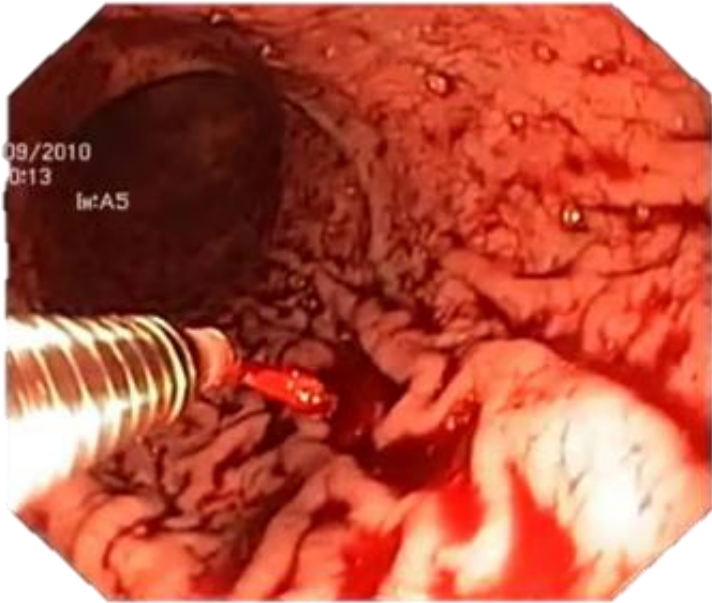


X quang

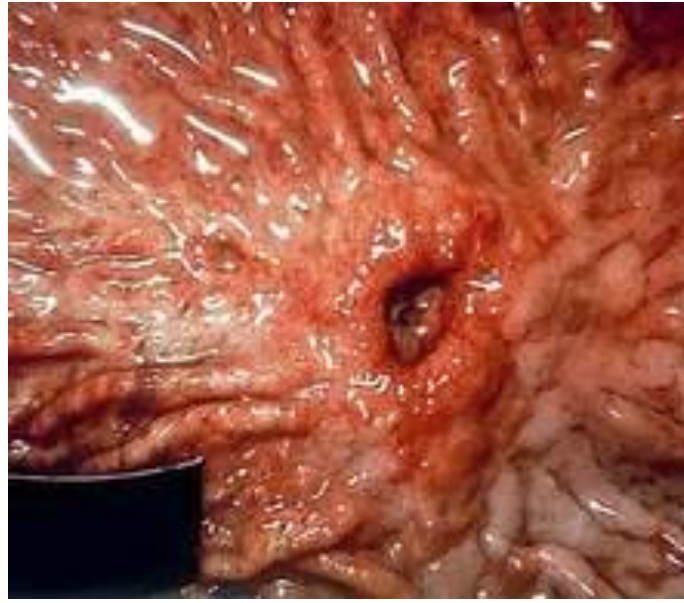


Xét nghiệm tìm H.pilory

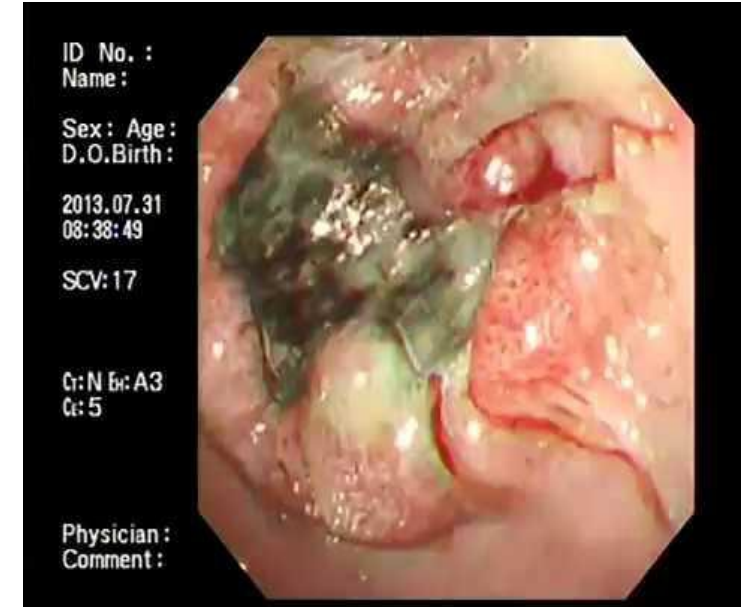
II. Biến chứng



Xuất huyết tiêu hóa



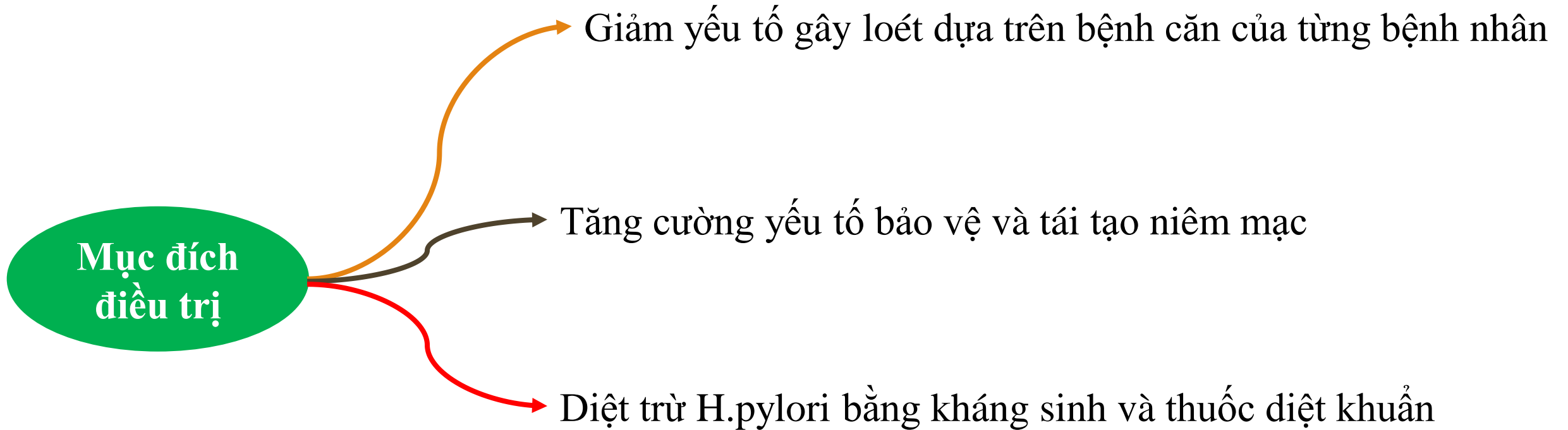
Thủng dạ dày



Ung thư dạ dày

III. Điều trị

1. Mục đích điều trị



III. Điều trị

2. Chế độ ăn uống và sinh hoạt



CÁC LOẠI THỰC PHẨM TỐT NHẤT DÀNH CHO NGƯỜI BỊ
VIÊM LOÉT DẠ DÀY



MẬT ONG



SỮA CHUA



CHUỐI



TRÁI CÂY KHÔNG MÙI



PHO MÁT



MÍA



KHOAI TÂY



TỎI



BẮP CẢI



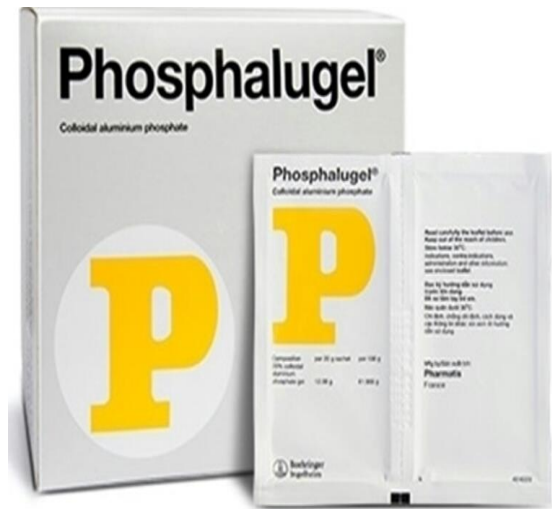
GẠO NÂU

III. Điều trị

3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày-tá tràng

a. Các thuốc trung hòa acid dịch vị

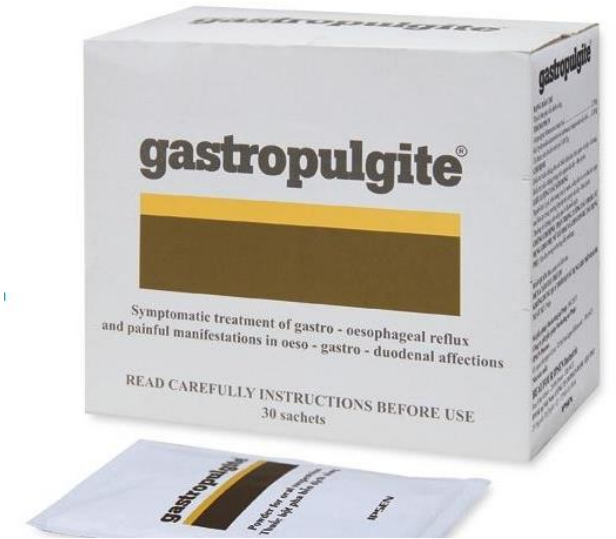
- Các thuốc kháng acid chứa nhôm và magnesi hữu ích trong việc giảm thiểu các triệu chứng viêm dạ dày bằng cách trung hòa acid dạ dày . Các thuốc này rẻ và an toàn



Giá: 100.000 VNĐ/ hộp 26 gói



Giá: 35.000VNĐ/hộp 4 vỉ x 10 viên



Giá: 100.000VNĐ/hộp gồm 30 gói

III. Điều trị

3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày-tá tràng

b. Các thuốc chống bài tiết HCl

- Thuốc kháng H2: đối kháng cạnh tranh thuận nghịch với histamine tại receptor H2 của tế bào thành ức chế tiết acid



30.000VNĐ/hộp 5 vỉ x 10 viên



60.000VNĐ/hộp 10 vỉ x 10 viên



20.000VNĐ/hộp 3 vỉ x 10 viên

III. Điều trị

3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày-tá tràng

b. Các thuốc chống bài tiết HCl

- Thuốc ức chế bơm Proton: giúp ngừa quá trình tạo acid bằng cách ức chế bơm proton



51.000VNĐ/hộp 3 vỉ x 10 viên



27.000VNĐ/hộp 3 vỉ x 10 viên



130.000VNĐ/hộp 10 vỉ x 10 viên

III. Điều trị

3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày-tá tràng

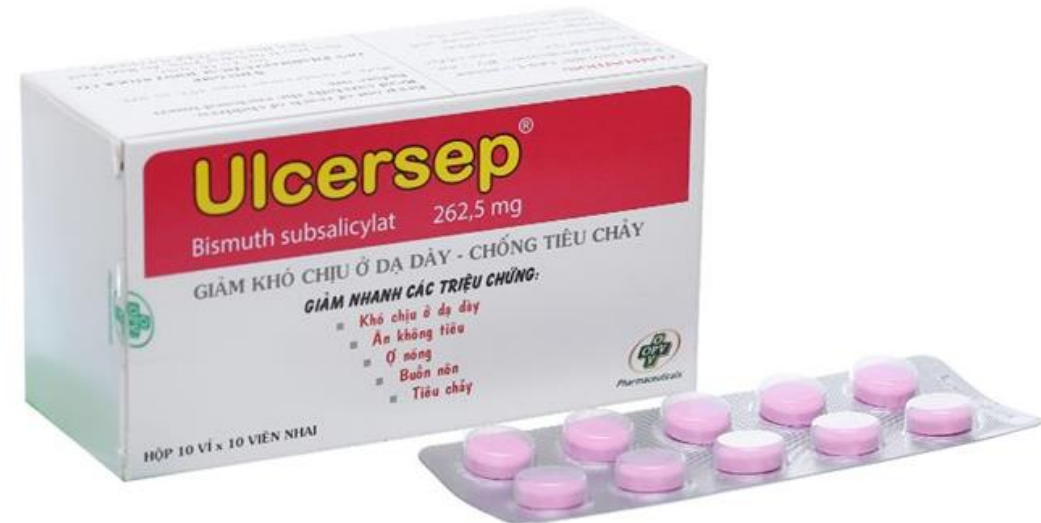
c. Các thuốc bảo vệ niêm mạc

- Tạo 1 lớp áo phủ lên vết loét, che chở và ngăn không cho acid ăn mòn thêm vết loét

Vd: Bismuth, Sucralfate, Prostaglandine,...



70.000VNĐ/hộp 20 gói x 15g



240.000VNĐ/hộp 6 vỉ x 10 viên

III. Điều trị

3. Các loại thuốc điều trị loét dạ dày-tá tràng

d. Thuốc diệt *H.Pylori*

Chủ yếu sử dụng kháng sinh

- + Nhóm beta-lactam: amoxicillin, penicillin, ampicillin,...
- + Nhóm cycline: tetracycline, doxycycline,...
- + Nhóm macrolide: erythromycin, clarithromycin,...
- + Nhóm Quinolon và Imidazole: metronidazole, tinidazole,...
- + Nhóm Bismuth



Nội dung	Tỷ lệ diệt <i>H.pylori</i>	Ghi chú
<p>Phác đồ 3 thuốc PPI: 1 viên/ngày, kết hợp với: Clarithromycin 500 mg/2 viên/ngày Amoxicillin 2 g/ngày Hoặc: PPI: 1 viên/ngày, kết hợp với: Clarithromycin 500 mg/2 viên/ngày Metronidazole 500 mg/2 viên/ngày Hoặc PPI: 1 viên/ngày, kết hợp với: Clarithromycin 500 mg/2 viên/ngày Metronidazole 500 mg/2 viên/ngày Dùng trong 7-14 ngày</p>	73-86%	Phác đồ này là phác đồ sử dụng đầu tay ở Mỹ và thời gian dùng ít nhất: 10 ngày
<p>Phác đồ 4 thuốc Bismuth 525 mg/4 viên/ngày, kết hợp với: Metronidazole 250 mg x 4 viên/ngày Tetracycline 500 mg/4 viên/ngày PPI 40 mg/2 viên/ngày Hoặc: Ranitidin 150 mg/2 viên/ngày Dùng trong 10-14 ngày</p>	75-90%	Phác đồ này thường là phác đồ kế tiếp khi sử dụng phác đồ 3 thuốc thất bại
<p>Phác đồ 3 thuốc sử dụng Levofloxacin PPI: 2 viên/ngày, kết hợp với: Levofloxacin 500 mg x 2 viên/ngày Amoxicillin 2 g/ngày Dùng trong 10 ngày</p>	60-80%	Phác đồ này thường là phác đồ kế tiếp hoặc là phác đồ cứu vãn.
<p>Phác đồ kế tiếp PPI: 2 viên/ngày, kết hợp với: Amoxicillin 2 g/ngày . Dùng trong 5 ngày, sau đó tiếp tục dùng: PPI: 2 viên/ngày, kết hợp với: Clarithromycin 500 mg/2 viên/ngày Tinidazole 500 mg/2 viên/ngày Dùng trong 5 ngày.</p>	83-98%	Phác đồ này cho hiệu quả diệt <i>H.pylori</i> cao trên 90%, do vậy được coi là phác đồ kế tiếp, hoặc cứu vãn, hoặc cũng có thể dùng ngay từ đầu.

Phác đồ điều trị *H.Pylori* của Bộ Y tế

**Cảm ơn Thầy và các bạn
đã lắng nghe**

